

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí theo bảng dưới đây đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Theo mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp Chương IV Biểu mẫu mời thầu và dự thầu	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng với TTBYT		
Khả năng tương thích	Hàng hóa phải đảm bảo tính tương thích của thiết bị, sau khi thay thế sửa chữa xong máy phải hoạt động bình thường <i>(Nhà thầu phải có cam kết, hoặc thư uỷ quyền của hãng sản xuất, đại lý phân phối cam kết xác nhận nội dung trên đính kèm trong HSDT, cam kết phải có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)</i>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Hàng hóa không đảm bảo tính tương thích của thiết bị, sau khi thay thế sửa chữa xong máy không hoạt động hoặc hoạt động nhưng không đầy đủ hết các chức năng như bình thường. (Nhà thầu không có cam kết, hoặc thư uỷ quyền của hãng sản xuất, đại lý phân phối cam kết xác nhận nội dung trên đính kèm trong HSDT hoặc cam kết không có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)	Không đạt
5. Khả năng bảo hành, bảo trì		
Thời gian Bảo hành theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất.	Thời gian bảo hành ≥ 180 ngày (Nhà thầu phải có bảng cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung bảo hành theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian trên, cam kết phải có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)	Đạt
	Thời gian bảo hành < 180 ngày (Nhà thầu không có bảng cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung bảo hành theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian trên, hoặc cam kết không có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)	Không đạt
Kết luận⁽¹⁾		-----

(1) HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt. HSDT được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có 01 tiêu chí được đánh giá là không đạt. HSDT không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá về giá.

+ Giấy chứng nhận chất lượng (của nhà sản xuất (C/O) hoặc tài liệu tương đương: 03 bản sao công chứng và 03 bản dịch công chứng (nếu hãng tiêu nhập khẩu đơn lẻ thì nhà thầu cung cấp 01 bản gốc, 02 bản sao công chứng và 03 bản dịch công chứng).

+ Tờ khai hải quan (bản sao y của đơn vị nhập khẩu); Hòa đơn vận chuyển (Bill of lading) (bản sao y của đơn vị nhập khẩu); Hòa đơn thương mại (Invoice) (bản sao y của đơn vị nhập khẩu); Phiếu đóng gói (Packing list) (bản sao y của đơn vị nhập khẩu): mỗi loại 03 bộ

- Nhà thầu cam kết thực hiện việc cung cấp, lắp đặt, sau khi lắp đặt đảm bảo máy hoạt động bình thường theo đúng trình năng kỹ thuật và được kiểm tra hoạt động trước khi bàn giao.